



TIỂU SỬ TÓM TẮT CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV

1. Họ và tên thường dùng: **CHÁ A CÚA**
2. Họ và tên khai sinh: **CHÁ A CÚA**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 14/11/1974; 4. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.
6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Mường Bám, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Long Hẹ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Tổ 14, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Như trên.
9. Số căn cước công dân: 014074006666; Ngày cấp: 23/01/2021; Cơ quan cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.
10. Dân tộc: Mông. 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học, chuyên ngành Chăn nuôi - Thú y; Học vị: Thạc sĩ Chuyên ngành Quản trị kinh doanh; Lý luận chính trị: Cao cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B1; Nói được tiếng dân tộc Mông, dân tộc Thái.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Phó Chủ tịch HĐND tỉnh Sơn La.
15. Nơi công tác: Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: 23/9/2002; Ngày chính thức: 23/9/2003; Số thẻ đảng viên: 20.035463; Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sơn La, Phó Bí thư Đảng đoàn HĐND tỉnh Sơn La.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ sở Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Sơn La.
 - Chức vụ trong tổ chức đoàn thể: Không có.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Huân chương Lao động hạng Ba năm 2014.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu HĐND huyện Sông Mã nhiệm kỳ 2011-2016; Là đại biểu HĐND tỉnh Sơn La nhiệm kỳ 2011-2016, 2016-2021.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 10/2003 đến 3/2007	Cán bộ chuyên trách Huyện đoàn Thuận Châu; Phó Chủ tịch Hội LHTN Việt Nam huyện Thuận Châu; Chủ tịch Hội LHTN Việt Nam huyện Thuận Châu; Huyện ủy viên, Phó Bí thư Huyện đoàn Thuận Châu; Huyện ủy viên, Bí thư Huyện đoàn Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 3/2007 đến 12/2009	Phó Bí thư Tỉnh đoàn Sơn La; Bí thư Tỉnh đoàn Sơn La; Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn, Bí thư Tỉnh đoàn Sơn La; Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn, Tỉnh ủy viên, Bí thư Tỉnh đoàn Sơn La.
Từ 01/2010 đến 5/2015	Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
Từ 5/2015 đến 6/2015	Tỉnh ủy viên, Bí thư Đảng ủy Khối các Cơ quan tỉnh Sơn La.
Từ 7/2015 đến 10/2020	Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy; Tỉnh ủy viên, Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy Sơn La.
Từ 11/2020 đến nay	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Bí thư Đảng đoàn; Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 01 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Chá A Cúa



TIỂU SỬ TÓM TẮT CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV

- Họ và tên thường dùng: **HOÀNG THỊ ĐÔI**
- Họ và tên khai sinh: **HOÀNG THỊ ĐÔI**
- Ngày, tháng, năm sinh: 04/6/1977; 4. Giới tính: Nữ.
- Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

- Nơi đăng ký khai sinh: Thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
- Quê quán: Xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.
- Nơi đăng ký thường trú: Tổ 13, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
- Nơi ở hiện nay: Như trên.
- Số CMND: 050344156; Ngày cấp: 29/5/2020. Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
- Dân tộc: Lào. 11. Tôn giáo: Không.
- Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Sư phạm, chuyên ngành Ngữ văn; Học vị: Thạc sỹ Quản lý Kinh tế; Lý luận chính trị: Cao cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh C.
- Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.
- Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Sơn La.
- Nơi công tác: Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Sơn La.
- Ngày vào Đảng: 31/12/2004; Ngày chính thức: 31/12/2005; Số thẻ đảng viên: 20044711; Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Sơn La khóa XV, nhiệm kỳ 2020 - 2025.
- Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ sở Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Sơn La.
 - Chức vụ trong tổ chức đoàn thể: Không có.
- Tình trạng sức khỏe: Tốt.
- Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La năm: 2009; 2010; 2011; 2012; 2013; 2015; 2016; 2018; 2019. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh năm 2017.
- Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
- Là đại biểu Quốc hội: Không.
- Là đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Sông Mã nhiệm kỳ 2004 -2011; 2011-2016; 2016-2021. Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2011-2016; 2016-2021.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 10/1999 đến 10/2002	Giáo viên, Trung tâm Giáo dục Thường xuyên huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
Từ 10/2002 đến 12/2005	Cán bộ chuyên môn, Phó Trưởng Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
Từ 12/2005 đến 9/2008	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ủy viên Thường trực HĐND huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
Từ 9/2008 đến 10/2014	Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
Từ 10/2014 đến 7/2018	Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy huyện, Chủ tịch HĐND huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
Từ 8/2018 đến 9/2020	Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tổ chức tỉnh ủy, Bí thư Chi bộ Ban Tổ chức tỉnh ủy Sơn La.
Từ 9/2020 đến nay	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 05 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Hoàng Thị Đồi



TIỂU SỬ TÓM TẮT CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV

- Họ và tên thường dùng: **NGUYỄN HỮU ĐÔNG**
- Họ và tên khai sinh: **NGUYỄN HỮU ĐÔNG**
- Ngày, tháng, năm sinh: 20/9/1972; 4. Giới tính: Nam.
- Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

- Nơi đăng ký khai sinh: Phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.
- Quê quán: Phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.
- Nơi đăng ký thường trú: Phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.
- Nơi ở hiện nay: Tổ 7, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
- Số Căn cước công dân: 025072009999; Ngày cấp: 23/01/2021; Cơ quan cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.
- Dân tộc: Kinh; 11. Tôn giáo: Không.
- Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Cử nhân Luật, Cử nhân chính trị; Học vị: Không; Học hàm: Không; Lý luận chính trị: Cử nhân; Ngoại ngữ: Tiếng Anh C.
- Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.
- Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí Thư Tỉnh ủy Sơn La.
- Nơi công tác: Tỉnh ủy Sơn La.
- Ngày vào Đảng: 19/5/1995; Ngày chính thức: 19/5/1996; Số thẻ đảng viên: 29000200; Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Sơn La.
- Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ quan Văn phòng Tỉnh ủy.
 - Chức vụ trong tổ chức đoàn thể: Không.
- Tình trạng sức khỏe: Tốt.
- Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Huân chương lao động hạng Ba năm 2011; Huân chương Tự do hạng Ba của nước CHDCND Lào năm 2018; Danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh năm 2002, 2006, 2009, 2015.
- Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
- Là đại biểu Quốc hội: Không.
- Là đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ khóa XVI, khóa XVII.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 12/1993 đến 10/2002	Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ; Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.
Từ 10/2002 đến 4/2005	Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tổ chức Kiểm tra; Phó Bí thư, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn Phú Thọ.
Từ 5/2005 đến 02/2009	Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh Phú Thọ nhiệm kỳ 2005 - 2010, Phó Chủ nhiệm thường trực Ủy ban Kiểm tra tỉnh ủy Phú Thọ; Phó Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ.
Từ 3/2009 đến 8/2010	Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh Phú Thọ nhiệm kỳ 2005 - 2010, Phó Bí thư huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.
Từ 9/2010 đến 6/2013	Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh Phú Thọ nhiệm kỳ 2010 - 2015, Bí thư Huyện ủy huyện Yên Lập, Phó Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ.
Từ 7/2013 đến 9/2015	Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2010 - 2015, Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy Phú Thọ.
Từ 10/2015 đến 12/2015	Phó Bí thư Tỉnh ủy; Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy Phú Thọ nhiệm kỳ 2015 - 2020.
Từ 01/2016 đến 3/2016	Ủy viên dự khuyết BCH Trung ương Đảng, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy Phú Thọ nhiệm kỳ 2015 - 2020.
Từ 3/2016 đến 01/2021	Ủy viên dự khuyết BCH Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Bí thư Tỉnh ủy Sơn La nhiệm kỳ 2015 - 2020, nhiệm kỳ 2020 - 2025.
Từ 02/2021 đến nay	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Sơn La nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Sơn La, ngày 03 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Nguyễn Hữu Đông



TIỂU SỬ TÓM TẮT CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV

1. Họ và tên thường dùng: **LÒ THỊ THU HÀ**
2. Họ và tên khai sinh: **LÒ THỊ THU HÀ**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 24/10/1993; 4. Giới tính: Nữ.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Mường Và, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Tổ 10 phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Bản Nhạp, xã Chiềng Lao, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.
9. Số CMND: 050757463; Ngày cấp: 24/6/2008; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
10. Dân tộc: Lào; 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Cao đẳng sư phạm mầm non; Lý luận chính trị: Sơ cấp; Ngoại ngữ: Không. Có chứng chỉ tiếng dân tộc Thái.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Giáo viên.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Tổ phó tổ chuyên môn tổ lớn.
15. Nơi công tác: Trường Mầm non Chiềng Lao, xã Chiềng Lao, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: 10/3/2021.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Chi đoàn Trường Mầm non Chiềng Lao.
 - Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Bí thư.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỉ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 8/2015 đến nay	Giáo viên trường Mầm non Chiềng Lao, xã Chiềng Lao, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 11 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Lò Thị Thu Hà



TIỂU SỬ TÓM TẮT CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV

1. Họ và tên thường dùng: **QUÀNG THỊ HOA**
2. Họ và tên khai sinh: **QUÀNG THỊ HOA**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 24/8/1984;
4. Giới tính: Nữ.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Sấp Vạt, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

7. Quê quán: Bản Bật, xã Sấp Vạt, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

8. Nơi đăng ký thường trú: Bản Thín, xã Sấp Vạt, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Nơi ở hiện nay: Như trên.

9. Số CMND: 050486977; Ngày cấp: 12/7/2018; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.

10. Dân tộc: Thái; 11. Tôn giáo: Không.

12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Chính trị, chuyên ngành công tác Dân vận; Học vị: Thạc sĩ Chính trị học, chuyên ngành Quản lý xã hội; Lý luận chính trị: Cao cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B1.

13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.

14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Chủ tịch.

15. Nơi công tác: Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

16. Ngày vào Đảng: 06/3/2006; Ngày chính thức: 06/3/2007; Số thẻ đảng viên: 20.075127; Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:

- Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ quan khối đảng, đoàn thể huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- Chức vụ trong tổ chức đoàn thể: Không có.

18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.

19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng : Không có.

20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.

21. Là đại biểu Quốc hội: Không.

22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 4/2006 đến 7/2010	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Sấp Vạt, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 5/2010 đến 9/2012	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Bí thư Đoàn xã Sấp Vạt, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 10/2012 đến 5/2020	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Bí thư Huyện đoàn huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 6/2020 đến nay	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ủy viên Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 06 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Quàng Thị Hoa



TIỂU SỬ TÓM TẮT CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV

- Họ và tên thường dùng: **GIÀNG A KÝ**
- Họ và tên khai sinh: **GIÀNG A KÝ**
- Ngày, tháng, năm sinh: 11/12/1979;
- Giới tính: Nam.
- Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.
- Nơi đăng ký khai sinh: Xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.
- Quê quán: Xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.
- Nơi đăng ký thường trú: Bản Co Lóng, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Như trên.
- Số CMND: 050370877; Ngày cấp: 26/6/2015; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
- Dân tộc: Mông;
- Tôn giáo: Không.
- Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 bổ túc; Chuyên môn, nghiệp vụ: Cử nhân giáo dục tiểu học; Học vị: Thạc sĩ Giáo dục và phát triển cộng đồng; Lý luận chính trị: Cao cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B1. Nói được tiếng dân tộc Mông.
- Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.
- Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Bí thư Đảng ủy xã.
- Nơi công tác: Đảng ủy xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.
- Ngày vào Đảng: 19/5/2002; Ngày chính thức: 19/5/2003; Số thẻ đảng viên: 20.029667; Chức vụ trong Đảng: Ủy viên BCH Đảng bộ huyện, Bí thư Đảng ủy xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.
- Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.
 - Chức vụ trong tổ chức đoàn thể: Không có.
- Tình trạng sức khỏe: Tốt
- Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Chiến sĩ thi đua tỉnh Sơn La năm 2014, 2018; Bằng khen của BCH Đảng bộ tỉnh Sơn La năm 2018.
- Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
- Là đại biểu Quốc hội: Không.
- Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 11/1999 đến 8/2006	Giáo viên, Trường PTCS Lóng Luông, Phó Bí thư Đoàn xã Lóng Luông; Bí thư chi đoàn, Chủ tịch CĐCS Trường PTCS Lóng Luông, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 9/2006 đến 8/2008	Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Lóng Luông, Bí thư Chi bộ Trường Tiểu học Lóng Luông; Ủy viên BCH Công đoàn Giáo dục huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 9/2008 đến 9/2013	Viên chức Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 10/2013 đến 3/2014	Ủy viên Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động huyện, Chủ tịch Công đoàn Giáo dục huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.
Từ 4/2014 đến 02/2018	Phó Bí thư Chi bộ Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy viên Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động huyện, Chủ tịch Công đoàn Giáo dục huyện, Phó Trưởng Phòng GD&ĐT huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.
Từ 3/2018 đến 01/2020	Bí thư Đảng ủy xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.
Từ 02/2020 đến nay	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Vân Hồ, Bí thư Đảng ủy xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 03 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Giàng A Ký



TIỂU SỬ TÓM TẮT CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV

1. Họ và tên thường dùng: **LÒ LAN PHƯƠNG**
2. Họ và tên khai sinh: **LÒ LAN PHƯƠNG**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 06/5/1983; 4. Giới tính: Nữ.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.
6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Mường É, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố 3, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Như trên.
9. Số CMND: 050407225 ; Ngày cấp: 03/11/2008; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
10. Dân tộc: Thái; 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học sư phạm Ngữ văn; Học vị: Thạc sỹ Giáo dục và phát triển cộng đồng; Lý luận chính trị: Cao cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B1. Biết nói tiếng dân tộc Thái.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Bí thư Đảng ủy.
15. Nơi công tác: Đảng ủy xã Nà Nghịu, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: 30/3/2006; Ngày chính thức: 30/3/2007; Số thẻ đảng viên: 20.054057; Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Sông Mã, Bí thư Đảng ủy xã Nà Nghịu.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ sở xã Nà Nghịu.
 - Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Sông Mã nhiệm kỳ 2016 - 2021.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 9/2003 đến 10/2009	Giáo viên, Tổng phụ trách Đội Trường THCS Sốp Cộp, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.
Từ 11/2009 đến 4/2010	Giáo viên Trường THCS Chiềng Sơ, xã Chiềng Sơ, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
Từ 5/2010 đến 11/2014	Chuyên viên Ban Tuyên giáo huyện ủy, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
Từ 12/2014 đến 8/2015	Phó Chánh Văn phòng Huyện ủy, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
Từ 9/2015 đến 01/2020	Huyện ủy viên, Bí thư Huyện đoàn Sông Mã, tỉnh Sơn La.
Từ 02/2020 đến nay	Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy xã Nà Nghịu, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 05 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Lò Lan Phương



TIỂU SỬ TÓM TẮT CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV

- Họ và tên thường dùng: **LÊ TIẾN QUÂN**
- Họ và tên khai sinh: **LÊ TIẾN QUÂN**
- Ngày, tháng, năm sinh: 04/10/1977; 4. Giới tính: Nam.
- Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

- Nơi đăng ký khai sinh: Thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.
- Quê quán: Phường Văn An, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.
- Nơi đăng ký thường trú: Tiểu khu 2, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Như trên.
- Số CMND: 050341356 ; Ngày cấp: 07/4/2011; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
- Dân tộc: Kinh; 11. Tôn giáo: Không.
- Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học sư phạm Toán, Đại học Quản lý kinh tế; Học vị: Thạc sĩ Quản lý công; Lý luận chính trị: Cao cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B1.
- Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.
- Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Phó Chủ tịch.
- Nơi công tác: Ủy ban nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.
- Ngày vào Đảng: 24/6/2000; Ngày chính thức: 24/6/2001; Số thẻ đảng viên: 20.033023; Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ huyện Phù Yên.
- Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ quan khối chính quyền huyện.
 - Chức vụ trong tổ chức đoàn thể: Không.
- Tình trạng sức khỏe: Tốt.
- Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2020.
- Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
- Là đại biểu Quốc hội: Không.
- Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 9/1998 đến 8/2004	Giáo viên, Phó hiệu trưởng Trường Phổ thông cơ sở xã Mường Do, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.
Từ 9/2004 đến 8/2006	Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở xã Mường Do, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.
Từ 9/2006 đến 10/2011	Viên chức, Phó Trưởng phòng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.
Từ 11/2011 đến 5/2012	Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy xã Gia Phù, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.
Từ 6/2012 đến 7/2014	Huyện ủy viên, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.
Từ 8/2014 đến nay	Huyện ủy viên, Phó Chủ tịch UBND huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 08 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Lê Tiến Quân



TIỂU SỬ TÓM TẮT CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV

- Họ và tên thường dùng: **VI ĐỨC THỌ**
- Họ và tên khai sinh: **VI ĐỨC THỌ**
- Ngày, tháng, năm sinh: 22/11/1976; 4. Giới tính: Nam.
- Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Mường Bon, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

7. Quê quán: Xã Tú Nang, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

8. Nơi đăng ký thường trú: Tổ 7, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Nơi ở hiện nay: Như trên.

9. Số căn cước công dân: 014076006666; Ngày cấp: 23/01/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.

10. Dân tộc: Thái;

11. Tôn giáo: Không.

12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học xây dựng, chuyên ngành: Kinh tế xây dựng; Học vị: Thạc sĩ quản lý dự án xây dựng; Lý luận chính trị: Cao cấp; Ngoại ngữ: Thạc sĩ Quản lý dự án xây dựng - Tiếng Anh.

13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.

14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Sơn La.

15. Nơi công tác: Cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Sơn La.

16. Ngày vào Đảng: 02/6/2006; Ngày chính thức: 02/6/2007; Số thẻ đảng viên: 20.044 121; Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Sơn La.

17. Tham gia làm thành viên của tổ chức đoàn thể khác:

- Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ sở Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Sơn La.

- Chức vụ trong tổ chức đoàn thể: Không có.

18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.

19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Xây dựng năm 2002. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La năm: 2005, 2006, 2008, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019.

20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.

21. Là đại biểu Quốc hội: Không.

22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2016-2021.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 4/2002 đến 10/2014	Chuyên viên; Phó Chánh Văn phòng; Chánh Văn phòng Sở Xây dựng Sơn La (từ ngày 19/9/2011-28/9/2012: Học Thạc sĩ tại Trường Đại học Portsmouth - Vương Quốc Anh); Phó Giám đốc Sở Xây dựng Sơn La.
Từ 11/2014 đến 4/2019	Phó Bí thư; Chủ tịch; Bí thư Huyện ủy huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
Từ 5/2019 đến nay	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Sơn La (từ ngày 07/5/2019 đến nay là Bí thư Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Sơn La; từ ngày 26/8/2019 đến nay là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sơn La).

Sơn La, ngày 01 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Vi Đức Thọ



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV**

- Họ và tên thường dùng: **DƯƠNG THÀNH TRUNG**
- Họ và tên khai sinh: **DƯƠNG THÀNH TRUNG**
- Ngày, tháng, năm sinh: 25/6/1992; 4. Giới tính: Nam.
- Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

7. Quê quán: Xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

8. Nơi đăng ký thường trú: Số nhà 19, tiểu khu 5, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Nơi ở hiện nay: Như trên.

9. Số CMND: 050833709; Ngày cấp: 02/8/2010; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.

10. Dân tộc: Kinh; 11. Tôn giáo: Không.

12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học, chuyên ngành Kiến trúc công trình; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B1.

13. Nghề nghiệp hiện nay: Công chức.

14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Không có.

15. Nơi công tác: Phòng Kinh tế và Hạ tầng, UBND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

16. Ngày vào Đảng: Chưa vào Đảng.

17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:

- Tên tổ chức đoàn thể: Chi đoàn khối các cơ quan chính quyền huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Chức vụ trong tổ chức đoàn thể: Không có.

18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.

19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không có.

20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.

21. Là đại biểu Quốc hội: Không.

22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 01/2021 đến nay	Chuyên viên Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Ủy ban nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La

Sơn La, ngày 03 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Dương Thành Trung



TIỂU SỬ TÓM TẮT CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV

1. Họ và tên thường dùng: **ĐINH CÔNG SỸ.**
2. Họ và tên khai sinh: **ĐINH CÔNG SỸ.**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 25/11/1979;
4. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Tường Hạ, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Nhà Công vụ Quốc hội, số 02, Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện nay: Như trên.

9. Số căn cước công dân: 014079000071; Ngày cấp: 17/6/2020; Cơ quan cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.

10. Dân tộc: Mường.
11. Tôn giáo: Không.

12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Luật Hà Nội, hệ chính quy, chuyên ngành Luật Tư pháp - Hành chính; Học vị: Thạc sĩ Luật học; Lý luận chính trị: Cao cấp; Ngoại ngữ: Cử nhân đại học Tiếng Anh; Sử dụng được tiếng Lào, dân tộc Mường, dân tộc Thái.

13. Nghề nghiệp hiện nay: Đại biểu Quốc hội chuyên trách.

14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Ủy viên Thường trực Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội, Phó Chủ tịch Thường trực Nhóm Đại biểu Quốc hội trẻ khóa XIV, Phó Chủ tịch Nhóm nghị sĩ Hữu nghị Việt Nam - Thái Lan.

15. Nơi công tác: Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội.

16. Ngày vào Đảng: 02/9/2005; Ngày chính thức: 02/9/2006; Số thẻ đảng viên: 20.046086.

17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác:

- Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ sở Vụ Đối ngoại, Công đoàn Văn phòng Quốc hội.

- Chức vụ trong tổ chức đoàn thể: Không có.

18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.

19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2020; Bằng khen của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc năm 2020. Huân chương Hữu nghị của nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào năm 2020.

20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.

21. Là đại biểu Quốc hội các khóa: XIII, XIV.

22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La, nhiệm kỳ 2011-2016.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 01/2002 đến 3/2006	Cán bộ phòng Tư pháp, kiêm Bí thư Chi đoàn Dân chính đảng huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.
Từ 4/2006 đến 01/2007	Phó Bí thư Huyện đoàn Phù Yên, kiêm Bí thư Chi đoàn Dân chính đảng huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.
Từ 02/2007 đến 5/2010	Quyền trưởng Ban Mặt trận Thanh niên Tỉnh đoàn; Trưởng ban Thanh thiếu nhi trường học Tỉnh đoàn, Chủ tịch Công đoàn cơ quan; Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh đoàn, Bí thư Chi bộ cơ quan Tỉnh đoàn Sơn La.
Từ 6/2010 đến 11/2011	Phó Bí thư Tỉnh đoàn; Tỉnh ủy viên, Bí thư Tỉnh đoàn; Bí thư Đảng bộ Tỉnh đoàn thanh niên tỉnh Sơn La.
Từ 12/2011 đến 3/2014	Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội chuyên trách tỉnh Sơn La.
Từ 4/2014 đến 6/2016	Ủy viên Thường trực Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội, Phó Chủ tịch Thường trực Nhóm Đại biểu Quốc hội trẻ khóa XIII, Phó Chủ tịch Nhóm nghị sĩ Hữu nghị Việt Nam - Thái Lan, Phó Trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Sơn La khóa XIII.
Từ 7/2016 đến nay	Ủy viên Thường trực Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội, Phó Chủ tịch Thường trực Nhóm Đại biểu Quốc hội trẻ khóa XIV, Phó Chủ tịch Nhóm nghị sĩ Hữu nghị Việt Nam - Thái Lan.

Hà Nội, ngày 03 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Đinh Công Sỹ



TIỂU SỬ TÓM TẮT CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV

1. Họ và tên thường dùng: **QUANG VĂN HƯƠNG.**
2. Họ và tên khai sinh: **QUANG VĂN HƯƠNG.**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 03/7/1969; 4. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Chiềng Cọ, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Chiềng Cọ, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Nhà Công vụ Văn phòng Quốc hội, số 02, Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.
- Nơi ở hiện nay: Như trên.
9. Số căn cước công dân: 014069000056; Ngày cấp: 30/3/2021; Cơ quan cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.
10. Dân tộc: Thái. 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học chuyên ngành quản lý đất đai; Học vị: Thạc sĩ chuyên ngành kinh tế nông nghiệp; Lý luận chính trị: Cao cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B1; Nói thạo tiếng dân tộc Thái.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Đại biểu Quốc hội chuyên trách.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Phó Chủ tịch Hội đồng Dân tộc.
15. Nơi công tác: Hội đồng Dân tộc của Quốc hội khóa XIV.
16. Ngày vào Đảng: 07/9/1996; Ngày chính thức: 07/9/1997; Số thẻ đảng viên: 20.004144; Chức vụ trong Đảng: Bí thư Chi bộ Dân tộc, Đảng bộ cơ quan Văn phòng Quốc hội.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ quan Văn phòng Quốc hội.
 - Chức vụ trong tổ chức đoàn thể: Không có.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: 02 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (2004, 2010) và nhiều Bằng khen của các bộ, ngành, địa phương.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội khóa XIV.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Sơn La, nhiệm kỳ 2011-2016.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 5/1993 đến 7/1997	Chuyên viên phòng Quy hoạch, Ban Quản lý ruộng đất tỉnh (nay là Sở Tài nguyên và Môi trường Sơn La).
Từ 8/1997 đến 9/2002	Phó Giám đốc Trung tâm kỹ thuật địa chính, Sở Địa chính (nay là Sở Tài nguyên và Môi trường Sơn La).
Từ 10/2002 đến 6/2005	Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường Sơn La; Đảng ủy viên, Bí thư Chi bộ Trung tâm.
Từ 7/2005 đến 8/2005	Công tác tại UBND thị xã Sơn La, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã khóa XV.
Từ 9/2005 đến 3/2012	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ (từ tháng 10/2005 là Ủy viên Ban Thường vụ khóa XVI, XVII); Phó Chủ tịch UBND thị xã Sơn La (nay là thành phố Sơn La).
Từ 4/2012 đến 8/2016	Phó Bí thư huyện ủy khóa XVIII, Chủ tịch UBND huyện Mai Sơn; Bí thư huyện ủy Mai Sơn khóa XVIII, XIX (từ tháng 9/2015 là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Sơn La).
Từ 8/2016 đến 01/2019	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ủy viên Hội đồng Dân tộc, Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội chuyên trách tỉnh Sơn La khóa XIV.
Từ 01/2019 đến 6/2020	Ủy viên Thường trực Hội đồng Dân tộc của Quốc hội, Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Sơn La khóa XIV.
Từ 6/2020 đến nay	Phó Chủ tịch Hội đồng Dân tộc của Quốc hội khóa XIV, từ ngày 18/5/2020 là Bí thư Chi bộ Dân tộc nhiệm kỳ 2020 - 2022.

Hà Nội, ngày 05 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Quang Văn Hương



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV**

1. Họ và tên thường dùng: **LÒ VIỆT PHƯƠNG.**
2. Họ và tên khai sinh: **LÒ VIỆT PHƯƠNG.**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 17/6/1973;
4. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Bản Cọ, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Lô đất C10 tại dự án 1c, số 106, đường Đặng Thai Mai, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.
- Nơi ở hiện nay: Như trên.
9. Số CMND: 050375685; Ngày cấp: 25/7/2006; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
10. Dân tộc: Thái.
11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học, kỹ sư cầu đường; Học vị: Thạc sĩ Quản lý công; Lý luận chính trị: Cao cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Công chức.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Vụ trưởng Vụ Dân nguyện.
15. Nơi công tác: Văn phòng Quốc hội.
16. Ngày vào Đảng: 20/9/1999; Ngày chính thức: 20/9/2000; Số thẻ đảng viên: 20.027075.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ quan Văn phòng Quốc hội.
 - Chức vụ trong tổ chức đoàn thể: Không có.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Bằng khen của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ năm 2011, 2020; Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La 2020, Chiến sĩ thi đua cơ sở năm: 2009, 2010.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 8/1994 đến 3/1996	Kỹ sư Xí nghiệp khảo sát thiết kế giao thông Sơn La.
Từ 3/1996 đến 11/2002	Chuyên viên, Phó Trưởng phòng Quản lý giao thông, Sở Giao thông Vận tải Sơn La.
Từ 11/2002 đến 9/2006	Trưởng phòng Kế hoạch thẩm định, Chi nhánh Ngân hàng Phát triển Sơn La.
Từ 9/2006 đến 8/2008	Chuyên viên phòng Thẩm định, Sở Giao dịch I Ngân hàng Phát triển Việt Nam.
Từ 8/2008 đến 4/2020	Chuyên viên, chuyên viên chính, Hàm phó Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng Vụ Công tác Quốc hội, Địa phương và Đoàn thể Văn phòng Chính phủ.
Từ 4/2020 đến nay	Vụ trưởng Vụ Dân nguyện Văn phòng Quốc hội.

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Lò Việt Phương